

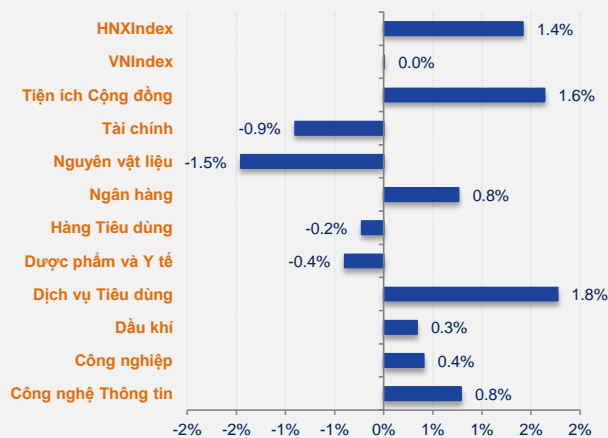
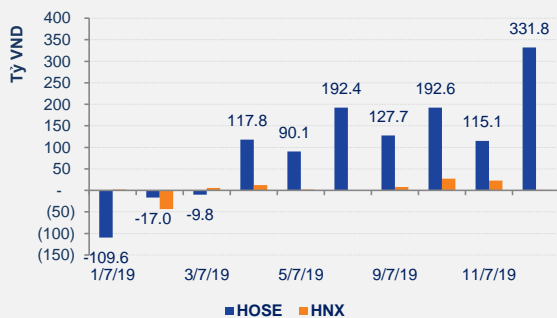
WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 8/7/2019 - 12/7/2019

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thông kê thị trường				
Index	975.40 ↑	0.0%	105.86 ↑	1.4%
KLGD (trCP)	800.58 ↑	5.4%	124.06 ↑	2.8%
GTGD (tỷ VND)	17,821.27 ↑	1.1%	1,907.10 ↑	17.7%
Tổng cung (trCP)	1,948.12 ↑	8.2%	248.44 ↑	2.5%
Tổng cầu (trCP)	1,833.51 ↑	9.7%	223.58 ↑	7.3%

Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	82.17 ↑	361.4%	4.93 ↑	67.7%
KL bán (trCP)	62.38 ↓	-5.5%	3.19 ↓	-36.9%
GT mua (tỷ VND)	3,781.86 ↑	45.1%	112.21 ↑	111.0%
GT bán (tỷ VND)	2,822.24 ↑	11.3%	52.93 ↓	-29.5%

Biến động giá Ngành theo Tuần

Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tăng điểm trong tuần qua với thanh khoản cũng có sự cải thiện, tuy nhiên mức tăng trên VN-Index là rất nhẹ. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 0,06 điểm lên 975,4 điểm; HNX-Index tăng 1,483 điểm (+1,4%) lên 105,86 điểm. Thanh khoản cải thiện so với tuần trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần với khoảng hơn 3.900 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 1,1% lên 17.821 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 5,4% lên 801 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 17,7% lên 1.907 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 2,8% lên 124 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm trong tuần qua thì phần lớn các nhóm ngành cổ phiếu chính đều có mức tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu dịch vụ tiêu dùng tăng mạnh nhất trong tuần qua với 1,8% giá trị vốn hóa, chủ yếu do các cổ phiếu trụ cột trong nhóm như DGW (+2,9%), MWG (+2,8%), VJC (+0,5%)... Tiếp theo là nhóm cổ phiếu tiện ích cộng đồng với mức tăng 1,6% giá trị vốn hóa nhờ mức tăng của các mã như BWE (+0,7%), GAS (+2,1%), PGD (+1,9%), POW (+1,4%)... Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng nhẹ 0,8% với các mã như VCB (+1,5%), BID (+1,8%), CTG (+1,4%), VPB (+0,5%), TCB (+4,9%), ACB (+3,1%)... Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu giảm mạnh nhất với 1,5% giá trị vốn hóa, do mức giảm của trụ cột trong nhóm như DCM (-0,2%), DPR (-0,7%), HPG (-1,8%), HSG (-3,4%), PHR (-1,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thông tin về việc FED có thể sẽ hạ lãi suất trong kỳ họp tới (31/7 theo giờ Mỹ) đã hỗ trợ tích cực cho tâm lý giới đầu tư trên toàn cầu. Thị trường Việt Nam tuy diễn biến kém tích cực hơn với các thị trường khác nhưng vẫn duy trì được sắc xanh trong tuần giao dịch qua. Thanh khoản đã có sự cải thiện tuy nhiên vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần gần nhất cho thấy dòng tiền vẫn có sự dè chừng nhất định. Đây là điểm cần cải thiện trong thời gian tới nếu muốn đà tăng này trở nên bền vững hơn. Điểm nhấn trong tuần qua là việc khối ngoại mua ròng mạnh trên hai sàn với khoảng 1.000 tỷ đồng đã hỗ trợ tích cực cho xu hướng thị trường. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của VN-Index là 970 điểm và kháng cự gần nhất là vùng 990-1.000 điểm. Trong một thị trường mà dòng tiền vẫn còn yếu thì nhà đầu tư sẽ cần sự cẩn trọng từng quyết định mua bán và lựa chọn cổ phiếu để có thể kiếm được lợi nhuận trong giai đoạn này. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/7-19/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là vùng 990-1.000 điểm (đỉnh thị trường trong tháng 4 và 5). Nhà đầu tư đã mua vào khi thị trường vượt ngưỡng 970 điểm có thể cần nhắc chốt lời nếu như có những nhịp tiến vào vùng 990-1.000 điểm trong tuần tới. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư có thể cần nhắc mua vào nếu thị trường có nhịp điều chỉnh về vùng 970 điểm.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 8/7/2019 - 12/7/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm rất nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào đầu tuần và cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 982,1 điểm và 963,05 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 0,06 điểm lên 975,4 điểm.

DAH là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 39% từ 9.120 đồng lên 12.650 đồng, tiếp theo là HUB với mức tăng 28% từ 19.600 đồng lên 25.000 đồng. Ở chiều ngược lại, TIE là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 22% từ 7.660 đồng xuống 6.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm tốt trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh nhẹ vào đầu và cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 106,62 điểm và 103,504 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,483 điểm (+1,4%) lên 105,86 điểm.

DIH là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 58% từ 15.400 đồng lên 24.400 đồng, tiếp theo là KMT với mức tăng 41,5% từ 5.300 đồng lên 7.500 đồng. Ở chiều ngược lại, DPC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 35% từ 50.800 đồng xuống 32.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 959,62 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 19,79 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là PLX với 6,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CTG với 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 59,28 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,74 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là TIG với 290 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KSK là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 355 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Fed có lẽ đã siết chính sách quá chặt, vẫn còn dư địa để hạ lãi suất

Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) cho rằng ngân hàng trung ương vẫn còn dư địa để nới lỏng chính sách vì mối quan hệ giữa lạm phát và tỷ lệ thất nghiệp đã đảo vờ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong tuần thứ hai liên tiếp với mức tăng rất nhẹ và hiện chỉ số kết tuần trên ngưỡng 970 điểm (cạnh trên kênh giá giảm từ tháng 3 đến nay), thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/7-19/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là vùng 990-1.000 điểm (đỉnh thị trường trong tháng 4 và 5).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm tốt trong tuần thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số kết tuần dưới ngưỡng 106 điểm (MA200), thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (15/7-19/7), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để vượt qua ngưỡng kháng cự gần nhất tại 106 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 38,98 - 39,28 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Ngân hàng nhà nước (NHNN) sáng nay (12/7/2019) niêm yết tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 23.059 đồng/USD, giảm 5 đồng so với phiên giao dịch ngày hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,95 USD/ounce tương ứng với 0,35% lên 1.411,65 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,094 điểm tương ứng 0,1% xuống 96,572 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1263 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2534 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,33 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,49 USD tương ứng 0,81% lên 60,69 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/7, chỉ số Dow Jones tăng 227,88 điểm tương ứng 0,85% lên 27.088,08 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 6,49 điểm tương ứng 0,08% xuống 8.196,04 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,84 điểm tương ứng 0,23% lên 2.999,91 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	6,365,500	HPG	1,846,840
2	CTG	2,529,690	PVT	1,729,460
3	VRE	2,359,370	HBC	998,790
4	DGW	2,019,480	DLG	916,200
5	VGC	1,779,790	HDB	739,870

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	2,178,500	KSK	354,900
2	TIG	289,900	BII	200,700
3	BCC	143,800	SHS	199,650
4	VCS	124,900	DBC	195,255
5	TNG	71,000	SHB	74,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	29.35	28.50	↓ -2.90%	60,264,560
HAG	5.43	5.60	↑ 3.13%	29,336,570
HPG	22.30	21.90	↓ -1.79%	27,785,060
NKG	6.26	6.22	↓ -0.64%	26,075,130
AAA	19.05	18.80	↓ -1.31%	24,417,700

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	23.40	23.80	↑ 1.71%	17,880,077
SHB	6.80	6.70	↓ -1.47%	13,698,618
ACB	29.20	30.10	↑ 3.08%	7,300,092
TNG	21.90	20.90	↓ -4.57%	5,524,966
QNC	3.60	3.60	↔ 0.00%	4,930,586

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAH	9.12	12.65	3.5	↑ 38.71%
HUB	19.60	25.00	5.4	↑ 27.55%
HAX	15.75	19.20	3.5	↑ 21.90%
SRF	12.50	14.40	1.9	↑ 15.20%
TIP	28.50	32.10	3.6	↑ 12.63%

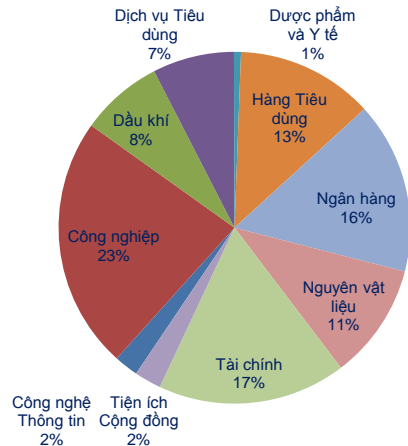
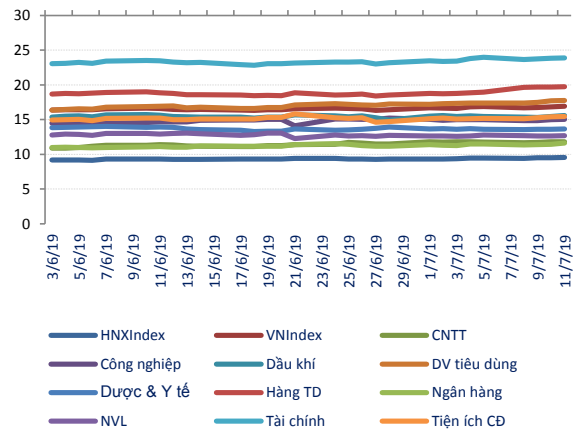
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DIH	15.40	24.40	9.0	↑ 58.44%
KMT	5.30	7.50	2.2	↑ 41.51%
CTX	28.40	37.50	9.1	↑ 32.04%
MEC	1.90	2.50	0.6	↑ 31.58%
CKV	14.30	18.70	4.4	↑ 30.77%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CPNJ1901	2.60	2.00	-0.6	↓ -23.08%
TIE	7.66	6.00	-1.7	↓ -21.67%
FUCTVGF1	15.00	12.30	-2.7	↓ -18.00%
CHPG1903	1.47	1.21	-0.3	↓ -17.69%
VIS	25.50	21.15	-4.4	↓ -17.06%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPC	50.80	32.90	-17.9	↓ -35.24%
VTS	20.00	13.20	-6.8	↓ -34.00%
KSK	0.30	0.20	-0.1	↓ -33.33%
VCR	28.50	20.50	-8.0	↓ -28.07%
PHN	26.00	19.80	-6.2	↓ -23.85%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	60,264,560	3.2%	327	87.0	2.7
HAG	29,336,570	0.9%	161	34.9	0.4
HPG	27,785,060	20.6%	2,956	7.4	1.1
NKG	26,075,130	-5.5%	-909	-	0.4
AAA	24,417,700	11.6%	2,048	9.2	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	17,880,077	9.5%	2,427	9.8	0.9
SHB	13,698,618	10.9%	1,479	4.5	0.5
ACB	7,300,092	26.4%	4,297	7.0	1.7
TNG	5,524,966	25.7%	3,259	6.4	1.2
QNC	4,930,586	113.0%	1,233	2.9	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DAH	↑ 38.7%	3.5%	365	34.6	1.2
HUB	↑ 27.6%	16.8%	3,973	6.3	1.1
HAX	↑ 21.9%	23.6%	2,893	6.6	1.5
SRF	↑ 15.2%	17.0%	2,555	5.6	0.9
TIP	↑ 12.6%	20.5%	3,872	8.3	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DIH	↑ 58.4%	2.3%	381	64.0	1.6
KMT	↑ 41.5%	5.2%	674	11.1	0.6
CTX	↑ 32.0%	2.3%	701	53.5	1.3
MEC	↑ 31.6%	-35.8%	-5,195	-	0.2
CKV	↑ 30.8%	5.9%	1,245	15.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	6,365,500	17.5%	3,461	18.6	3.4
CTG	2,529,690	8.0%	1,483	14.5	1.1
VRE	2,359,370	8.8%	1,064	33.8	2.9
DGW	2,019,480	15.6%	2,881	8.0	1.2
VGC	1,779,790	8.9%	1,376	15.4	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,178,500	9.5%	2,427	9.8	0.9
TIG	289,900	6.6%	744	4.4	0.3
BCC	143,800	6.3%	1,069	8.1	0.5
VCS	124,900	41.6%	7,332	10.1	3.9
TNG	71,000	25.7%	3,259	6.4	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	397,873	3.6%	1,078	107.6	5.5
VHM	278,345	27.4%	3,842	21.6	6.1
VCB	273,344	24.7%	4,372	16.9	3.7
VNM	215,933	38.3%	5,926	20.9	7.6
GAS	202,496	27.4%	6,543	16.2	4.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,540	26.4%	4,297	7.0	1.7
VCS	11,666	41.6%	7,332	10.1	3.9
VCG	11,440	7.0%	1,213	21.3	1.8
PVS	11,376	9.5%	2,427	9.8	0.9
PVI	8,551	8.8%	2,661	13.9	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
5/1/2019	12/7/2019	23/1/2019	22/1/2019	SD1	Đại hội Đồng Cổ đông
26/4/2019	12/7/2019	27/6/2019	26/6/2019	CCV	Đại hội Đồng Cổ đông
4/6/2019	12/7/2019	12/6/2019	11/6/2019	HEM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/6/2019	12/7/2019	26/6/2019	25/6/2019	VPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/7/2019	12/7/2019	0/1/1900	12/7/2019	PBP	Phát hành cổ phiếu
8/7/2019	12/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	SMC	Phát hành cổ phiếu
10/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	GEG	Niêm yết thêm
11/7/2019	12/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	AGP	Phát hành cổ phiếu
12/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	E1VFN30	Niêm yết thêm
5/6/2019	13/7/2019	24/6/2019	21/6/2019	SDP	Đại hội Đồng Cổ đông
29/8/2016	15/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	VNM	Niêm yết thêm
10/5/2019	15/7/2019	21/5/2019	20/5/2019	XMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/5/2019	15/7/2019	14/6/2019	13/6/2019	VNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/6/2019	15/7/2019	10/6/2019	7/6/2019	MDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/6/2019	15/7/2019	10/6/2019	7/6/2019	MDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/6/2019	15/7/2019	20/6/2019	19/6/2019	SAL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/6/2019	15/7/2019	10/6/2019	7/6/2019	BPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/6/2019	15/7/2019	20/6/2019	19/6/2019	SHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2019	15/7/2019	28/6/2019	27/6/2019	SHE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/6/2019	15/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	AAV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/6/2019	15/7/2019	3/7/2019	2/7/2019	TND	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2019	15/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	ORS	Niêm yết thêm
4/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	KPF	Niêm yết thêm
10/7/2019	15/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	KOS	Tạm dừng Niêm yết
20/6/2019	16/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2019	16/7/2019	1/7/2019	28/6/2019	HSM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/7/2019	16/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	TCM	Niêm yết thêm
8/7/2019	16/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	HCM	Niêm yết thêm
9/7/2019	16/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	BMF	Niêm yết thêm
10/7/2019	16/7/2019	12/7/2019	12/7/2019	TNA	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
